

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2018/HS-PT

Ngày: 21-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Đức Kỳ**.

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**.

Ông **Trần Minh Long**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo** – Cán bộ Tòa án tòa án TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Lựu** – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 94/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Hồ Thanh L do có kháng cáo của bị cáo L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2018/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

HỒ THANH LỊCH, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Tốp; Sinh ngày 24/10/1989; Nơi ĐKKHKT: Tổ 32b cũ, tổ 06 mới, phường Q, quận T, TP Đà Nẵng. Chỗ ở: 118 Q, quận T, TP Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lái xe; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2006 bị Công an quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Con ông Hồ Thăng L (Sinh năm 1963) và bà Mai Thị L (Sinh năm 1967). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út. Vợ Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1990. Bị cáo có 01 con sinh năm 2017; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 18/11/2017, Hồ Thanh L lợi dụng lúc bà Trương Thị V (Sinh năm: 1936, trú: 118 Q, quận T, TP Đà Nẵng, là bà nội của L) đang ngủ ở tầng 01, trong nhà không có người nên L lên tầng 2 đi vào phòng chị Trương Thị Hoàng O (Sinh năm: 1990; trú: 118 Q, quận T, TP Đà Nẵng) với mục đích trộm cắp tài sản để lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân. L lục tìm được 01 giấy tờ xe Sirius, BKS 43X4-2213 trên giá sách trong phòng và 01 chìa khóa trong ngăn tủ bàn, L nghĩ đây là chìa khóa tủ của chị O để dưới phòng bà V nên L đợi bà V thức dậy, ra khỏi phòng liền lên vào phòng bà V, dùng chìa khóa vừa lấy được mở tủ đồ thì mở được, L phát hiện trong tủ có 7.000.000 đồng (Đây là tiền của chị Trương Thị Hoàng O) nên lấy số tiền này bỏ vào túi và đi ra ngoài. Sau đó L tiếp tục nảy sinh ý định mượn xe Sirius, BKS 43X4-2213 của chị O rồi cầm cố lấy tiền. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20/11/2017, Hồ Thanh L hỏi bà Trương Thị V là xe Sirius, BKS 43X4-2213 của chị O ở đâu thì được biết là xe này đã được bà Hồ Thị Thanh V (sinh năm: 1973, trú: K259/ 16 Q, phường T, quận T, TP Đà Nẵng, là cô ruột của L, mẹ ruột của chị O) mượn nên L điện thoại cho bà V giả vờ hỏi mượn xe mô tô BKS 43X4-2213 để mua vé tàu đi Hà Nội. Bà V đồng ý. Sau đó, L đi đến nhà bà Vân tại K259/16 Q, phường T, quận T, TP Đà Nẵng để lấy xe. Sau khi nhận được xe Sirius, BKS 43X4-2213, L mang đi cầm cho bà Trần Thị N (Sinh năm: 1966, trú: H01/08/62 V, phường Q, quận T) được 7.000.000 đồng. Số tiền 7.000 000 đồng lấy của chị O, L đã trả lại cho chị O, còn số tiền cầm xe L đã tiêu xài cá nhân hết.

Với nội dung như trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã quyết định:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Hồ Thanh L 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Hồ Thanh L 09 (chín) tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015: Buộc bị cáo Hồ Thanh L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, phân án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, bị cáo Hồ Thanh L có đơn kháng cáo với nội dung: Bản án mà Tòa án quận Sơn Trà đã tuyên đối với bị cáo là quá nặng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh L có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh L thì thấy bị cáo đã lén lút lấy trộm của chị Trương Thị Hoàng O 01 Giấy phép đăng ký xe mô tô Sirius, BKS 43X4-2213 và 01 chìa khóa tủ rồi mở tủ lấy trộm 7.000.000 đồng và liền sau đó bị cáo có hành vi gian dối đối với chị Hồ Thị Thanh V để mượn xe Sirius, BKS 43X4-2213 của chị Trương Thị Hoàng O, mang đi cầm cố được 7.000.000 đồng. Do đó án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo Hồ Thanh L phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là 15 tháng tù là phù hợp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 1 điều 355 và Điều 356 của BLTTHS 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh L và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 18/11/2017 Hồ Thanh L đã lén lút lấy trộm của chị Trương Thị Hoàng O số tiền 7.000.000 đồng và lừa đảo bà Hồ Thị Thanh V để chiếm đoạt xe Sirius 43X4-2213 của chị Trương Thị Hoàng O mang đi cầm cố được 7.000.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Hồ Thanh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Bị cáo có mối quan hệ với Trương Thị Hoàng O là con cô cậu ruột bên mẹ. Lợi dụng bà O và bà nội của L đi vắng, L đã có hành vi lén lút vào nhà, lục tìm tài sản để lấy. Khi tìm thấy một chiếc chìa khóa và một giấy phép đăng ký xe (cà vẹt xe của chị O, BKS 43X4-2213) L mở tủ đựng đồ của chị O lấy trộm 7.000.000 đồng. L tiếp tục nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt chiếc xe mô tô Sirius, BKS 43X4-2213 nên nói dối chị Hồ Thị Thanh V (là cô ruột của L, mẹ ruột của chị O) mượn lại chiếc xe do chị V mượn chị O trước đó, để mua vé tàu đi Hà Nội. Sau đó L mang đi cầm cố tại tiệm cầm đồ của bà Trần Thị nguyên đơn lấy số tiền 7.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hồ Thanh L phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là 15 tháng tù là phù hợp. Mặc dù tài sản chiếc xe mô tô được hội đồng định giá là 5.730.000 đồng và đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Số tiền 7.000.000 đồng bị cáo cũng đã khắc phục bồi thường cho người bị hại. Người bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Nhưng trong vụ án này bị cáo bị xét xử trong cùng một lần về nhiều tội và bị cáo có nhân thân xấu, năm 2006 bị Công an quận Sơn Trà xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Vì vậy, Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS 2015, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của BLTTHS 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh L, giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt: Hồ Thanh L **06 (sáu)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và **09 (chín)** tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, Buộc bị cáo Hồ Thanh L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt giam thì hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hồ Thanh L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng HSNV-CA TP ĐN (PV27);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- TAND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp TPĐN;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Đức Kỳ

